

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch kiểm tra
văn bản quy phạm pháp luật của Tổng cục Thuế năm 2024

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 4/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế trực thuộc Bộ Tài chính, Quyết định số 15/2021/QĐ-TTg ngày 30/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg;

Thực hiện Quyết định số 121/QĐ-BTC ngày 18/01/2024 của Bộ Tài chính về việc Ban hành Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tài chính năm 2024;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Tổng cục Thuế năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Tổng cục Thuế, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các Vụ/dơn vị thuộc/trực thuộc Tổng cục Thuế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 30

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Tổng cục (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế - B TC;
- Cục Thuế các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu: VΓ, PC (4b).

(84; 8)



Mai Sơn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 của Tổng cục Thuế
(Kèm theo Quyết định số 142/QĐ-TCT ngày 01 tháng 02 năm 2024
của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả, thống nhất, khách quan, công khai, minh bạch trong công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật được giao chủ trì soạn thảo; góp phần hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống pháp luật về thuế. Kịp thời phát hiện những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật hoặc không còn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội, các văn bản chồng chéo, xung đột về cùng một nội dung để kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hoặc thay thế văn bản quy phạm pháp luật.

2. Xác định cụ thể nội dung, tiến độ, thời hạn thực hiện và phân công rõ ràng trách nhiệm trong triển khai các nhiệm vụ để nâng cao tính chủ động, chịu trách nhiệm của các Vụ/Cục/đơn vị.

3. Đảm bảo đúng nội dung kiểm tra theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Bám sát Kế hoạch Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 của Bộ Tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 121/QĐ-BTC ngày 18/01/2024 của Bộ Tài chính.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Tự kiểm tra

1.1. Tự kiểm tra văn bản QPPL do Tổng cục Thuế chủ trì soạn thảo, trình Bộ Tài chính ban hành.

- Đơn vị chủ trì kiểm tra: Vụ Pháp chế
- Đơn vị phối hợp: Vụ/dơn vị được giao chủ trì soạn thảo văn bản và Vụ/dơn vị có liên quan
 - Danh mục văn bản thực hiện kiểm tra: Danh mục kèm theo kế hoạch
 - Nội dung kiểm tra: Theo quy định tại Điều 104 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.
 - Thời gian thực hiện: Năm 2024 (ngay khi văn bản được ban hành)

1.2. Tự kiểm tra văn bản không phải văn bản QPPL do Tổng cục Thuế chủ trì soạn thảo, trình Bộ Tài chính ban hành.

- Đơn vị chủ trì kiểm tra: Vụ Pháp chế

- Đơn vị phối hợp: Vụ/dơn vị được giao chủ trì soạn thảo văn bản và các Vụ/dơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024

1.3. Tự kiểm tra văn bản do Tổng cục Thuế, Cục Thuế, Chi cục Thuế ban hành.

- Đơn vị chủ trì kiểm tra: Đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản

- Đơn vị phối hợp: Tổ chức Pháp chế ở từng cấp và các đơn vị có liên quan

- Trình tự và nội dung kiểm tra: Thực hiện theo Quy chế kiểm tra và xử lý văn bản tại cơ quan thuế các cấp ban hành kèm theo Quyết định số 1295/QĐ-TCT ngày 10/9/2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

2. Kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền do Bộ, ngành, địa phương ban hành liên quan đến lĩnh vực thuế.

- Đơn vị chủ trì kiểm tra: Vụ Pháp chế

- Đơn vị phối hợp: Các Vụ/dơn vị có liên quan

- Nội dung và trình tự kiểm tra: Theo quy định tại Điều 104 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024

3. Kiểm tra, xử lý văn bản khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; theo kết luận kiểm tra văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có)

3.1. Kiểm tra, xử lý đối với Thông tư do Tổng cục Thuế chủ trì soạn thảo

- Đơn vị chủ trì kiểm tra: Vụ Pháp chế

- Đơn vị phối hợp: Vụ/dơn vị chủ trì soạn thảo văn bản và các Vụ/dơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành xử lý văn bản: Theo quy định tại Điều 125 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

3.2. Kiểm tra, xử lý đối với các văn bản hành chính do Tổng cục Thuế chủ trì soạn thảo, trình Bộ Tài chính ban hành.

- Đơn vị chủ trì kiểm tra: Vụ Pháp chế

- Đơn vị phối hợp: Vụ/dơn vị được giao chủ trì soạn thảo văn bản và các Vụ/dơn vị có liên quan

- Thời gian hoàn thành xử lý văn bản: Theo quy định tại Điều 125 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

3.3. Kiểm tra, xử lý đối với các văn bản hành chính do Tổng cục Thuế ban hành

- Đơn vị chủ trì: Vụ/dơn vị chủ trì soạn thảo văn bản và các đơn vị có liên quan
- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế
- Thời gian hoàn thành xử lý văn bản: Theo quy định tại Điều 125 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Vụ Pháp chế:

- Thực hiện các nhiệm vụ tại điểm 1.1, 1.2 mục 1, mục 2, mục 3.1, 3.2 mục 3 tại Kế hoạch này;
- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch này;
- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Tổng cục Thuế gửi Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính định kỳ theo quý, 06 tháng, năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Trách nhiệm của các Vụ/dơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế

Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra văn bản theo kế hoạch này và theo Quy chế kiểm tra và xử lý văn bản tại cơ quan thuế các cấp ban hành kèm theo Quyết định số 1295/QĐ-TCT ngày 10/9/2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế./. *3e*

TỔNG CỤC THUẾ

DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT KIỂM TRA NĂM 2024 CỦA TỔNG CỤC THUẾ

1. Thông tư hướng dẫn thi hành Khoản 4 Điều 22 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP hướng dẫn về quản lý Khu công nghiệp và Khu kinh tế.
2. Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2013/TT-BTC ngày 26/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc cấp phát, quản lý và sử dụng phù hiệu, cấp hiệu, trang phục và biển hiệu ngành Thuế.
3. Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.
4. Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá.
5. Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/0/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ. 30